

Số: 156/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 06 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 138/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 07 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Ngõ G phường P, quận H, thành phố Hà Nội nay là ngõ giữa tổ A, phường H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Trần Hoàng A1, sinh năm 1989; Nơi thường trú: Ngõ G phường P, quận H, thành phố Hà Nội nay là ngõ giữa tổ A, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 xác nhận có 01 con chung là: Trần Tuệ A2, sinh năm 2019. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận: chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Tuệ A2. Về cấp dưỡng vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ:* Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 thống nhất thỏa thuận chị Vân A chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí HNGĐ sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 xác nhận có 01 con chung là: Trần Tuệ A2, sinh năm 2019. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của vợ chồng khi ly hôn như sau: Giao cháu Tuệ A2 cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Trần Hoàng A1 thống nhất thoả thuận chị Vân A chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí HNGĐ sơ thẩm. Chị Vân A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002304 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi Đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Vân